

Dù tăng trưởng giảm tốc, chi phí lao động và mức tiêu thụ địa chính trị của Trung Quốc vẫn sẽ tích cực và sẵn sàng hoạt động. Trung Quốc sẽ là nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, và nước này sẽ tiếp tục gây ảnh hưởng đáng kể đến vận mệnh toàn cầu – dù tốt hay xấu – trong bất kỳ kịch bản kinh tế nào có thể xuất hiện.



## Giới thiệu

Năm 2010, khi nền kinh tế Trung Quốc mở rộng  $\approx$  mức hơn 10%/năm, thế giới đã

suy nghĩ về hiệu ứng lan tỏa của cái mà nhiều nhà quan sát nghĩ sẽ là một thập kỷ khác cho tăng trưởng ngoài mức của Trung Quốc. Năm năm sau đó, thực tế đã bắt kịp phép màu Trung Quốc, và thế giới lại đang đặt ra câu hỏi: Sự giảm tốc của kinh tế Trung Quốc có ý nghĩa gì đối với thế giới, đặc biệt là với tăng trưởng tiếp tục chậm lại?

Nhóm tìm kiếm những câu trả lời có thể có, Trung tâm nghiên cứu địa kinh tế Maurice R.Greenberg và chương trình châu Á thuộc Hội đồng Quan hệ đối ngoại đã tổ chức một buổi hội thảo tại thành phố New York với gần 40 người tham gia với kiến thức nền tảng về kinh tế, tài chính, chính quyền, khoa học chính trị và các vấn đề quân sự. Nhóm này đã tranh luận về những triển vọng của sự giảm tốc kinh tế kéo dài ở Trung Quốc và tìm cách dự đoán ảnh hưởng – đối với nền kinh tế toàn cầu, địa chính trị, tham vọng và sức ảnh hưởng của Trung Quốc – nếu mức tiêu “tăng trưởng ở mức trung bình cao” của ông Công Sơn cho đến năm 2020 hóa ra là không thể đạt được. Báo cáo này sẽ tóm tắt những nét nổi bật của cuộc thảo luận.

## Nền kinh tế Trung Quốc đang đi về đâu?

Những người tham dự buổi hội thảo nhìn chung đều coi “tăng trưởng ở mức trung bình cao” – mà Bắc Kinh xác định là 6,5%/năm – là một đòi hỏi quá sức. Một điểm điếu đó sẽ đòi hỏi phải có thêm nhiều tác nhân kích thích của chính phủ theo kiểu mà vốn đã gây ra bong bóng ngành công nghiệp dệt thêu tràn lan và đặt gánh nặng cho nền kinh tế bằng những mức không được kỳ vọng các khoản cho vay kém hiệu quả và nợ khác. Mặc dù Trung Quốc có các nguồn lực và, nhiều nhà phân tích tin rằng, ý chí để triển khai một làn sóng kích thích mới, những Bắc Kinh sẽ nhận được lợi nhuận từ các cơ cấu hạ tầng ít hơn so với trong những năm trước đây và chịu rủi ro lớn hơn về mặt cuộc khủng hoảng lòng tin vào hệ thống tài chính của nước này.

Có sự đồng thuận rằng rất giữa những người tham gia hội thảo rằng sẽ diễn ra 1 trong 3 kịch bản. Dự đoán thông thường nhất là Trung Quốc sẽ tránh “hạ cánh cứng” bằng cách đặt tại mức tiến hành các cải cách cần thiết, gán nó với điếu gì đó tương tự như “thập kỷ một mất” của Nhật Bản vào những năm 1990, với tốc độ tăng trưởng thực trung bình khoảng 1 đến 3%. Một dự đoán ít phổ biến hơn, những vốn thường xuyên, cho rằng Trung Quốc sẽ tiến hành và thực thi thành công các cải cách tài chính, tài khóa và doanh nghiệp thực sự hiệu quả nhà nước. Mặc dù ban đầu những cải cách này sẽ chậm ngòi cho sự sụp đổ và hàng triệu người mất việc, những chúng sẽ đặt Trung Quốc vào đúng hướng nhằm duy trì tăng trưởng 4 đến 6% trong

những năm 2020. Dự đoán ít phổ biến nhất là sự “hạ cánh cứng” thường được thảo luận – một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng đến mức nó sẽ khiến nền kinh tế thu hẹp.

## **Trung Quốc “hết hơi”, thế giới chuẩn bị ứng phó với “cơn cơn lốc”**

Bên cạnh “lai tạp” của nền kinh tế Trung Quốc – hội nhập mạnh mẽ với thế giới thông qua những mối tơ do, những bộ cô lập theo những cách khác biệt hơn thông tài chính hơn của mình – có nghĩa là những ảnh hưởng đối với toàn cầu sẽ được cảm nhận không như nhau khi tăng trưởng của Trung Quốc “vụt sập” sụp đổ.

### *Cơn dõ chõn hàng hóa*

Hai tác động đáng kể của việc Trung Quốc giảm tốc vãn đã được nhận thấy một cách rõ ràng rồi: sự sụt giảm mạnh của giá kim loại, năng lượng và các hàng hóa khác mà Trung Quốc đã tiêu thụ đến tận khi nhậm cung cấp cho sự bùng nổ xây dựng gì đây đang suy yếu của nước này, và làm giảm bớt nhu cầu của Trung Quốc đối với máy móc và thiết bị xây dựng nhập khẩu từ các nền kinh tế phát triển.

Giá của kim loại, bao gồm quặng sắt, đồng, và niken, cũng như than đá và thép, đã giảm mạnh. Mặc dù giá của một số hàng hóa có thể đang chạm đáy, có khả năng sẽ một vài năm nữa chúng phục hồi khi Trung Quốc tác động nhằm giảm bớt năng lực sản xuất thừa và kích thích lại nhu cầu, và các nước khác phải vượt lên để lập kho dự trữ. Việc giảm tốc cũng đã góp phần vào giá dầu thấp hơn và giá dầu rẻ hơn đối với một số hàng hóa nông nghiệp, như đậu nành. Những người tham dự hội thảo không nhận thấy kịch bản nào mà trong đó nhu cầu của Trung Quốc đối với hàng hóa công nghiệp có thể có sự phục hồi lớn. Nhu cầu của Trung Quốc về máy móc cũng sẽ vãn thấp, gây tổn hại đến nhập khẩu sản phẩm hoàn thiện từ châu Âu và Mỹ.

### *Chạy theo dòng tiền*

Sự phân biệt giá hối đoái của đồng nhân dân tệ với đồng USD và các tiền tệ khác thì khó để đoán trước, nhưng hậu quả sẽ lớn hơn đối với những nước mà hàng hóa xuất khẩu của họ cạnh tranh với hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc. Kinh tế Trung Quốc giảm tốc đã làm gia tăng áp lực hàng giá lên đồng nhân dân tệ. Người Trung Quốc đang rút nhiều vốn hơn ra khỏi đất nước vì các hội đồng tư nhân trong nước ít hơn và vì sẽ không chắc chắn dài hạn về chính trị (chúng ta, chi phí dịch vụ công tham nhũng quốc gia đã và đang tiến hành được 3 năm đã “giống như” được nhiều đồng viên giàu có cùng với họ hàng và các đối tác kinh doanh của họ). Áp lực lên đồng nhân dân tệ đang gây ra sự suy đoán nào đó rằng Ngân hàng trung ương Trung Quốc sẽ ngừng ngói trực tiếp chi hàng trăm tỷ USD, như nước này gần đây đã làm, để làm cho giá trị của đồng nhân dân tệ trên các thị trường tiền tệ và thay vào đó là cho giá trị của nó giảm so với đồng USD – nhưng điều này gần như không phải là quan điểm được chia sẻ rộng rãi trong số những người tham gia hội thảo.

Một số người tham gia cũng báo về những tác động gián tiếp tiềm tàng của việc đồng nhân dân tệ trở nên rẻ hơn. Do những ảnh hưởng của sự thay đổi mang tính cạnh tranh đối với các nước xuất khẩu như Đức, Hong Kong, Ấn Độ, Indonesia, Ý, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, Philippines, Singapore, Tây Ban Nha và Hàn Quốc, sự suy giảm hơn nữa giá trị đồng nhân dân tệ có thể chậm ngòi cho việc phá giá tiền tệ và những nước khác. Một số người tham gia cũng báo rằng các nhà đầu tư và các chính phủ đã không nắm bắt được việc những sự phá giá tiền tệ cạnh tranh có thể xuất hiện như thế nào và hậu quả của chúng đối với nền kinh tế toàn cầu có thể là gì.

### **Những tham vọng địa chính trị của Trung Quốc giữa lúc tăng trưởng chậm hơn**

Một người tham gia hội thảo lưu ý rằng không có người chiến thắng kinh tế thực sự từ sự giảm tốc mạnh mẽ của Trung Quốc, nhưng có một kẻ chiến thắng về chính trị: Mỹ. Tăng trưởng thấp hơn kéo dài có thể củng cố đi phần nào tính thực dụng trong mô hình phát triển của Trung Quốc. Về khía cạnh này, ít nhất thì Mỹ sẽ có được một số thúc đẩy uy tín đáng kể ở châu Á, chẳng hạn như Mỹ còn thể hiện quyền lãnh đạo khôn khéo, xây dựng một nền kinh tế khỏe mạnh của chính mình, và tránh bị sa lầy vào các cuộc xung đột trên khắp thế giới.

Những người tham gia cũng nói khi tăng trưởng giảm tốc, Trung Quốc liệu có trở nên hiệu quả chiến hơn không. Hội thảo bổ sung thêm một số kịch bản địa chính trị mà,

thoạt nhìn, có lẽ dường như khác thường nhưng lại có lý khi được cân nhắc trong bối cảnh mức tiêu thụ cao của Trung Quốc là gì và quy định.

*Giảm bớt chi tiêu quân sự của Trung Quốc? Trung Quốc đặt cược vào điều đó...*

Các nhà phân tích và các nhà hoạch định chính sách có lẽ nên tập trung vào giảm bớt chi tiêu quân sự của Trung Quốc suy giảm, thì chi tiêu quân sự và những tham vọng lãnh thổ của nước này cũng sẽ giảm. Một số người tham dự lập luận rằng điều đó rất không có khả năng xảy ra. Ngay cả khi kinh tế giảm tốc, Trung Quốc vẫn có các nguồn lực và động cơ để tiếp tục tăng ngân sách quân sự nhanh hơn nhiều so với các nước láng giềng của mình và so với Mỹ. Tính hợp pháp của Trung Quốc sẽ không làm mất phần nào của nước này đem lại “sự hồi sinh và đổi mới của dân tộc Trung Hoa” – một khái niệm bao gồm cả việc không định chế quyền đối với các hòn đảo tranh chấp, không phần và sẽ mở rộng đối tượng của biển Hoa Đông và Biển Đông. Chủ tịch Tập Cận Bình đã thể hiện đầy đủ ý định của ông theo đuổi mục tiêu này, một phần bằng cách đẩy nhanh sự biến đổi Quân đội phóng nhân dân Trung Quốc thành một lực lượng chiến đấu tập thể với những hoạt động tác chiến vượt biên ra ngoài châu Á.

*... những Bắc Kinh không có khả năng tiến hành chiến tranh nếu kinh tế sụp đổ*

Vì lẽ đó, các nhà phân tích có lẽ cũng cần lưu ý quan niệm rằng sự sụp đổ của nền kinh tế trong nước sẽ kích động hành động phiêu lưu quân sự của Trung Quốc ở nước ngoài nhằm khiên người dân Trung Quốc xao nhãng khỏi biến động ở trong nước. Kịch bản “đánh lạc hướng” này có lẽ trở nên phổ biến với những nhà viết kịch bản phim và những người say mê thuyết âm mưu nhưng nó không được lịch sự xác nhận. Mặc dù đúng là các nước bên ngoài sẽ gia tăng sự xung đột thông tin kéo vào các cuộc chiến tranh bên ngoài, nhưng điều đó lại hiếm hoi vì các nhà lãnh đạo của họ sẽ lên kế hoạch để tạo ra một hoạt động mang tính đánh lạc hướng đối với dân chúng bằng cách của họ.

Quả thực, phần lớn những người tham dự hội thảo lập luận rằng nếu Trung Quốc bị vây quanh bởi một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng trong nước, thì Trung Quốc sẽ dồn nỗ lực chiến đấu tập trung vào những nội bộ và các nguồn lực nội tại. Ban lãnh đạo và bộ máy an ninh của họ, bao gồm cả các bộ phận của quân đội, sẽ tập trung vào việc bảo vệ chính trị và xã hội, dẹp bỏ các hoạt động của các

phần tự ly khai ngọai Duy Ngô Nh và Tây Tạng, và duy trì tính c k t c a chính b n thân đ ng. T i n hành m t cu c chi n tranh n n c ngoài trong b u không khí b t bình c a dân chúng n trong n n c s đ c bi t nguy hi m đ i v i B c Kinh. N u Trung Qu c liên t c b đánh b i b i h i quân Nh t B n ho c M , thì ban lãnh đ o s pha tr n danh t i ng qu n lý kinh t y u kém c a mình b ng s thi u n ng l c quân s - m t ly cocktail có kh n ng gây sát th ng cho đ ng c m quy n.

### *Cân bằng ch ngh a dân t c v i tình láng gi ng hòa thu n*

M t n n kinh t m m d o s làm gia t ng t m quan tr ng c a vi c duy trì môi tr ng khu v c hòa bình đ i v i B c Kinh đ Trung Qu c có th phát tri n th ng m i và đ u t v i các n n c láng gi ng c a h . Ngh ch lý cho nh ng nhà c m quy n Trung Qu c là, sau khi ch tâm khi n ng o i dân c a h chìm đ m trong chi n d ch tuyên truy n và ào t o mang tính dân t c ch ngh a trong th i gian quá dài, gi đây h ph i đ i m t v i nh ng k v ng ngày m t t ng c a dân chúng là th c hi n các tuyên b ch quy n n bi n Hoa ô ng và Bi n ô ng. Tình hu ng này đã đ l i cho B c Kinh không gian h n ch đ th a hi p v i các n n c láng gi ng châu Á và M . Qu th c, chi n d ch c a Trung Qu c kh ng đ nh ch quy n đ i v i vùng tr i và vùng bi n trong khu v c v n đã gây t n h i đ n quan h ngo i giao c a n n c này v i các n n c láng gi ng. Khi th o lu n v i vi c làm th nào các nhà lãnh đ o Trung Qu c có th cân b ng mong mu n v s n đ nh khu v c c a h v i các m c tiêu dân t c ch ngh a c a h n bi n Hoa ô ng và Bi n ô ng, m t ng o i tham d đã đ a ra kh n ng r ng B c Kinh có th tìm cách th a hi p b ng cách h ng s gi n d c a h vào m t n n c láng gi ng c th - có th là Philippines, ho c có l là Vi t Nam – trong khi đó tìm cách gi m b t c ng th ng v i n n c láng gi ng khác.

### **M i con đ ng đ u d n t i B c Kinh**

Chính sách đ i ngo i c a Trung Qu c không ch là quân s . Qu th c, nh ng ng o i tham d k t lu n r ng s gi m t c kinh t có th đ c cho r ng s thúc đ y T p C n Bình đ y nhanh, thay vì gi m b t, nh ng n l c nh m m r ng s c nh h ng v kinh t và chính tr c a Trung Qu c.

*Trung Qu c s có đ c s c nh h ng b t ch p m t n n kinh t y u h n*

Chúng có gì là bí ẩn khi Bắc Kinh, trong khi tiếp tục hướng lợi lên các thị trường và chu kỳ mới đã phớt lờ do Washington dẫn đầu trong nhiều thập kỷ kể từ Chiến tranh thế giới thứ hai, khao khát định hình lại một số trong cùng những thị trường đó, và trong một số trường hợp, xây dựng và dẫn dắt những thị trường mới nổi. Những người tham dự hội thảo phân tích những thách thức kinh tế chậm hơn của Trung Quốc sẽ không cần trả lời những tham vọng này; trong một số trường hợp, nó sẽ thúc đẩy chúng. Chúng hiện, chủ yếu “Mặt Vành đai, Mặt Con đường” của Trung Quốc cam kết hơn một nghìn tỷ USD trong nhiều năm cho các dự án cơ sở hạ tầng mà, nếu kế hoạch này có tác động, sẽ hình thành nên một “vành đai” kinh tế kết nối trên khắp lục địa Âu-Á và “Con đường Tia Lửa” trên biển xuyên suốt Nam Á tới Trung Đông. Kế hoạch này giờ đây đang nhận được sự chú ý trong lòng các nhà lãnh đạo Trung Quốc, chủ yếu không phải ít hơn. Những người tham dự hội thảo đã lưu ý, ngay cả cái gọi là “hệ cánh cứng” dường như cũng không có khả năng khiến Trung Quốc chuyển hướng khỏi tiến trình hiện tại của sự mở rộng dài hạn những cam kết kinh tế quốc tế của nước này, đặc biệt là khi Trung Quốc tìm kiếm một lối thoát cho năng lực công nghiệp dư thừa của mình.

Một số người tham dự hội thảo dự đoán rằng những tham vọng của Trung Quốc cuối cùng có thể bị giới hạn bởi sự khan hiếm các dự án nước ngoài mà hàng trăm tỷ USD có thể được đầu tư vào đó một cách hợp lý. Một số dân cư và chính quyền địa phương cũng sẽ phải đối diện với những lợi ích cho Bắc Kinh quá nhiều như những vấn đề kinh tế, như được dẫn chứng bởi quyết định đáng ngạc nhiên của Myanmar muốn thoát khỏi sự kiểm soát chặt chẽ của Trung Quốc một vài năm trước bằng cách hoãn lại một số dự án cơ sở hạ tầng mới trong nước Trung Quốc cấp vốn.

Tuy nhiên, chiến lược và mục tiêu địa chính trị của Trung Quốc vẫn sẽ tích cực và sẵn sàng hoạt động trong kỷ nguyên tăng trưởng của Trung Quốc chậm hơn. Trung Quốc sẽ là nền kinh tế lớn thứ hai thế giới ngay cả khi tăng trưởng giảm tốc, và nước này sẽ tiếp tục gây ảnh hưởng đáng kể đến vận mệnh toàn cầu – dù tốt hay xấu – trong bất kỳ kịch bản kinh tế nào có thể xuất hiện.

*Báo cáo tóm tắt hội thảo của Trung tâm Nghiên cứu Địa Kinh tế Maurice R.Greenberg và Chương trình Châu Á thuộc Hội đồng Quan hệ Quốc tế, MIT (CFR). Bài viết được đăng trên [CFR](#).*

**Trần Quang (gt)**

